

Bản án số: 258/2020/DS-PT

Ngày: 04-9-2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sỹ DA Đạt.

- Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Tạng;

Ông Phạm Ngọc Giao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Lê Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Biên – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 239/2020/TLPT-DS ngày 27/3/2020 về TrA chấp hợp đồng vay tài sản;

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 312/2020/QĐ-PT ngày 29 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngô Thị U, sinh năm 1984;

Người đại diện theo ủy quyền của chị U là: A Phạm Hoàng A, sinh năm 1983 (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/12/2019);

Cùng địa chỉ: Ấp Phú Thọ B, xã Phú Thọ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn:

1. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1976 (Vắng mặt);

2. Dương Thị Kim C (U), sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Ấp An Phú, xã An Long, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người kháng cáo*: Chị Dương Thị Kim C là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Ngô Thị U trình bày:

Vào ngày 20/7/2019 chị Nguyễn Ngọc H cùng chị Dương Thị Kim C có vay của chị số tiền 640.000.000đ với lãi suất 2.000đ/1.000.000đ/ngày để đáo hạn Ngân hàng và cam kết trả lại sau 12 ngày, kể từ ngày nhận tiền. Đến hạn trả nợ, chị nhiều lần gặp chị H và chị C để yêu cầu trả tiền nhưng đến nay vẫn chưa trả. Vì vậy, chị yêu cầu chị H và chị C phải trả cho chị số tiền vay còn nợ là 640.000.000đ và tiền lãi tính theo mức lãi suất 1,66%/tháng, kể từ ngày 20/7/2019 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

- Bị đơn:

+ Chị Nguyễn Ngọc H trình bày:

Thừa nhận vào ngày 20/7/2019, chị cùng với chị Dương Thị Kim C có vay của chị Ngô Thị U 640.000.000đ với lãi suất 2.000đ/1.000.000đ/ngày để cho chị C đáo nợ Ngân hàng và cam kết trả lại sau 12 ngày kể từ ngày nhận tiền. Sau khi đáo nợ Ngân hàng xong, chị C không trả lại tiền cho chị U. Chị thừa nhận có cùng chị C ký tên vào biên nhận ngày 20/7/2019 để vay của chị U số tiền 640.000.000đ. Nhưng số tiền vay này do chị C nhận. Do đó, chị không đồng ý trả nợ cho chị U, mà chị C phải có trách nhiệm trả cho chị U.

+ Chị Dương Thị Kim C trình bày:

Thừa nhận vào ngày 20/7/2019 chị có làm biên nhận chung với chị H để vay của chị Ngô Thị U số tiền 640.000.000đ. Chị chỉ đồng ý trả lại cho chị U ½ số tiền mà chị và chị H vay chị U nêu trên là 320.000.000đ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị U đối với bà Dương Thị Kim C và bà Nguyễn Ngọc H.

2/ Buộc bà Dương Thị Kim C và bà Nguyễn Ngọc H có trách nhiệm liên đới trả lại cho bà Ngô Thị U số tiền vay gốc còn thiếu là 640.000.000đ và tiền lãi là 80.742.000đ. Tổng cộng gốc và lãi là 720.742.000đ (Bảy trăm hai mươi triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Bà Dương Thị Kim C và bà Nguyễn Ngọc H tiếp tục chịu lãi của số tiền vay gốc kể từ ngày 10/3/2020, theo mức lãi suất là 1,66%/tháng cho đến khi thi hành xong số nợ gốc nêu trên.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí; quyền và thời hạn kháng cáo, quyền, nghĩa vụ và thời hiệu thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23 tháng 3 năm 2020 chị Dương Thị Kim C là bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 05/2010/DS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chị cho rằng không có nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và thông báo triệu tập cho phiên tòa diễn ra vào ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện T. Vì vậy, chị không thể tham dự phiên tòa. Do chị không có nhận số tiền 640.000.000đ của chị Ngô Thị U, Tòa án nhân dân huyện T buộc chị và chị H liên đới trả cho chị U nợ gốc 640.000.000đ và lãi 80.742.000đ, tổng cộng 720.742.000đ là không phù hợp với sự thật khách quan. Chị yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 05/2010/DS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Dương Thị Kim C thay đổi kháng cáo của mình. Chị chỉ kháng cáo không đồng ý trả nợ theo yêu cầu của chị U vì chị không có nhận tiền của chị U. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về nội dung giải quyết của vụ án.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật ở giai đoạn phúc thẩm:

+ Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự có mặt tại phiên tòa đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Dương Thị Kim C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tra tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

Vào ngày 17/02/2020, Tòa án cấp sơ thẩm có Quyết định số 02/2020/QĐXXST-DS ngày 17/02/2020 đưa vụ án ra xét xử vào lúc 8 giờ ngày 03/3/2020. Tòa án đã tổng đạt Quyết định này cho chị Dương Thị Kim Phi (Là người đại diện theo ủy quyền của chị Dương Thị Kim C) ký nhận vào ngày 17/02/2020. Đến ngày 03/3/2020 Tòa án cấp sơ thẩm mở phiên tòa để xét xử vụ án. Do bị đơn là chị Nguyễn Ngọc H và chị Dương Thị Kim Phi vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do, nên Tòa án ra Quyết định số 03/2020/QĐST-DS ngày 03/3/2020 hoãn phiên tòa và ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa để xét xử vụ án vào lúc 8 giờ ngày 09/3/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Vào lúc 15 giờ 30 ngày 03/3/2020 Tòa án tổng đạt quyết định này cho chị Dương Thị Kim Phi ký nhận. Vì vậy, chị Dương Thị Kim C kháng cáo cho rằng không nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử và thông báo triệu tập cho phiên tòa diễn ra vào ngày 09/3/2020 nên chị không thể tham dự phiên tòa là không có căn cứ.

- Về nội dung:

[1] Căn cứ vào Biên nhận ngày 20/7/2019 thể hiện nội dung: *“Hôm nay ngày 20 tháng 7 năm 2019. Tại xã An Long Tôi tên: Nguyễn Ngọc H sinh năm 1976 CMND 3408714313. Địa chỉ: Ấp An Phú, xã An Long, huyện T, tỉnh Đồng Tháp Tôi có nhận của bà Ngô Thị U số tiền 640.000.000 đồng Bằng chữ (Sáu trăm bốn mươi triệu) Lý do: Mượn tiền đảo nợ ngân hàng lãi suất.....% tháng. Thời gian mượn là..... ngày hoàn trả lại số tiền trên. Nếu sai hẹn tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật”*. Ngoài ra, trong Biên nhận chị C có viết *“Tôi tên: Dương Thị Kim C sinh năm 1981. Tôi có nhận số tiền trên chung với bà H”* có chữ ký và chữ viết họ tên của chị Dương Thị Kim C và chị Nguyễn Ngọc H. Từ đó, đã chứng minh chị C và chị H có vay chung số tiền 640.000.000đ của chị U. Mặc dù, Biên nhận không ghi lãi suất và thời hạn trả nợ nhưng căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 04/02/2020 thì các bên đều thừa nhận lãi suất vay là 2.000đ/1.000.000/ngày và thời hạn vay là 12 ngày. Do chị C và chị H chưa trả lãi và gốc vay cho chị U nên chị U yêu cầu chị C và chị H

trả cho chị gốc vay 640.000.000đ và lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ.

[2] Tại Tòa án cấp phúc thẩm chị C cũng không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh cho kháng cáo của mình. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử buộc chị và chị H liên đới trả cho chị U nợ gốc 640.000.000đ và lãi 80.742.000đ, tổng cộng 720.742.000đ là có căn cứ và phù hợp pháp luật

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Dương Thị Kim C, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Từ những cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Dương Thị Kim C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do không chấp nhận kháng cáo của chị C, nên chị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 148, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 288, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Dương Thị Kim C.
2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2010/DS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
3. Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị U.
4. Buộc chị Dương Thị Kim C và chị Nguyễn Ngọc H phải liên đới trả cho chị Ngô Thị U số tiền vay gốc là 640.000.000đ và tiền lãi là 80.742.000đ. Tổng cộng là 720.742.000đ (Bảy trăm hai mươi triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí:

- Chị Dương Thị Kim C và chị Nguyễn Ngọc H phải liên đới chịu 32.829.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Dương Thị Kim C phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm và được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai số 0002253 ngày 24/3/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T.

- Chị Ngô Thị U được nhận lại 8.920.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0005706 ngày 28/11/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T.

Phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi Nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Phòng KTNV- THA TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VT (N).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Sỹ Danh Đạt